

Bản án số: 103/2020/HS-ST

Ngày: 21/8/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tần Quốc Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Thanh Giàu

Ông Nguyễn Chí Quý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thị N Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2020/HSST- QĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đồng Xuân N** ; Tên gọi khác: Điền; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 02 năm 1984, tại: TP Hải Phòng; Nơi thường trú: huyện Thủy Nguyên, Tp Hải Phòng; Nơi cư trú: thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Họ và tên cha: Đồng Xuân S, sinh năm 1950; Họ và tên mẹ: Vũ Thị B, sinh năm 1955; Vợ: Hà Thị Q, sinh năm 1986 đã ly hôn; Con: Đặng Xuân N, sinh năm 2007; Con: Đồng Thị Yến N, sinh năm 2015; Tiền án: Ngày 10/4/2009, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/12/2009 được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh miễn chấp hành hình phạt tù; Ngày 21/6/2011, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2012; Ngày 12/6/2014, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 60 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2018; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/9/2003, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2020, tại Nhà Tạm giữ Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1990, tại: Hà Tĩnh; Nơi thường trú: huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Chức vụ: không; Trình độ học vấn: 03/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn X, sinh năm 1955; Họ và tên mẹ: Dương Thị L, chết; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 27/4/2020, tại Nhà tạm giữ Công an Quận 9, TP. Hồ Chí Minh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Đặng N Q, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường Long Trường, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Huỳnh Văn P, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường Long Trường, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Anh Cao Văn H, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: huyện Kỳ Anh, tỉnh Nghệ An

3/ Bà Trần Thị T, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản, nên ngày 12/4/2020 Đồng Xuân N rủ bạn ở cùng phòng địa chỉ nhà trọ F3, khu phố Bình Dương 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương là Nguyễn Văn T đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, T đồng ý.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/4/2020, từ nhà trọ F3, khu phố Bình Dương 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, N điều khiển xe Sirius biển số: 37N1-05012 chở T đến khu vực Quận 9, khi đến đây nhà trọ 58/3, đường Võ Văn Hát, tổ 3, KP Phước Hệp, phường Long Trường, Quận 9, TP Hồ Chí Minh, N dừng xe nói T đứng ngoài cổng khu nhà trọ giữ xe và canh giới, N đi bộ lên tầng 3 khu nhà trọ quan sát không có người nên đến phòng trọ số 31 do anh Đặng N Q, sinh năm 1993 là người thuê trọ, lúc này phòng khóa cửa, N quan sát không có ai nên dùng xà beng mang theo cạy ổ khóa lén lút vào trong chiếm đoạt 01 laptop hiệu ASUS E406S màu trắng cùng dây sạc và túi xách da màu đen dùng đựng laptop mang ra ngoài, N quan sát thấy không có người qua lại nên tiếp tục đến phòng trọ 27 cùng tầng 3 do anh Huỳnh Văn P, sinh năm 2000 là người thuê trọ, N dùng xà beng bẻ khóa vào bên trong lấy tài sản nhưng không có tài sản nên N mang túi xách da và laptop vừa trộm được của anh Quý ra ngoài, T điều khiển xe chở N tẩu thoát, trên đường đi đến cầu Suối Tiên 2 đường N2 khu Công nghệ cao Quận 9, N vứt bỏ túi xách da màu đen cùng cây xà beng và ổ khóa cửa phòng của anh Q xuống kênh. Sau đó, T chở N đi về phòng trọ F3, khu phố Bình Dương 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cất giấu máy laptop để tìm nơi tiêu thụ tài sản.

Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 27/04/2020, Đồng Xuân N điều khiển xe mô tô biển số 37N1- 050.12 chở Nguyễn Văn T ngồi phía sau mang 02 laptop đi tìm nơi tiêu thụ thì bị tổ công tác Công an phường An Bình, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuần tra phát hiện nên mời về Công an phường An Bình làm việc. Tại Công an phường An Bình, N và T khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản như trên. Ngày 27/4/2020, CQCSĐT Công an Quận 9 tiếp nhận hồ sơ cùng tang vật và 02 đối tượng Đồng Xuân N và Nguyễn Văn T, do Công an TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương chuyển đến để điều tra theo thẩm quyền.

Ngoài ra, N và T khai nhận 02 laptop đem đi bán, gồm 01 laptop hiệu ASUS E406S màu trắng trộm cắp ngày 14/4/2020, còn 01 laptop hiệu HP Pavilion BCM 943142Y màu xám thì do N và T trộm cắp ngày 12/4/2020, cụ thể: Đồng Xuân N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha – Sirius, biển số 37N1 – 050.12 chở T đến khu nhà trọ không xác định được địa chỉ tại Quận 9, N dừng xe trước khu nhà để T ở bên ngoài canh giới, N dùng xà beng mang theo trước đó cạy cửa phòng trọ, vào bên trong lấy 01 laptop nhãn hiệu HP Pavilion BCM 943142Y màu xám và túi xách đựng laptop màu đen. Sau đó, T chở N về phòng trọ cất giấu để tìm nơi tiêu thụ, trên đường đi đến cầu Suối Tiên 2 đường N2 khu Công nghệ cao Quận 9, N vứt bỏ túi xách đựng laptop xuống kênh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã xác minh, thông báo tìm người bị hại, nhưng hiện chưa xác định được bị hại. Căn cứ kết quả định giá tài sản số 69-2020/KL ngày 05/5/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND quận 9, Laptop hiệu HP Pavilion, màu xám tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 7.600.000đ, túi xách màu đen không nhãn hiệu tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 80.000đ. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đang thu giữ Laptop hiệu HP Pavilion, màu xám theo quyết định nhập kho vật chứng số 37/20 ngày 12/5/2020. Do chưa xác định được bị hại, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Đồng Xuân N và Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 Laptop hiệu Asus E406S, màu trắng cùng dây sạc.
- 01 Túi xách da màu đen không nhãn hiệu tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 120.000đ, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được.
- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime màu đồng (của N); 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F1s 0700 màu đồng (của N); 01 túi ba lô màu xám (của N); 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy A6 màu đen (của T)
- 01 xe Sirius biển số: 37N1-05012, số máy 5C641081286 số khung 5C641DY081262.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng N Q đã nhận lại laptop hiệu ASUS E406S màu trắng, riêng túi xách không thu hồi được nhưng anh Quý không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đồng Xuân N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và truy tố bị cáo

Nguyễn Văn T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đồng Xuân N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo Đồng Xuân N có nhân thân xấu, bị cáo T, N trong quá trình điều tra truy tố và xét xử tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với 2 bị cáo, bị cáo T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù; Xử phạt bị cáo Đồng Xuân N từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái của mình, các bị cáo không tranh luận hay bào chữa gì thêm xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại và các người có liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của người bị hại và các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Đồng Xuân N rủ Nguyễn Văn T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/4/2020, N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 37N1-05012 chở T đến khu vực Quận 9, khi đến đây nhà trọ 58/3, đường Võ Văn Hát, tổ 3, khu phố Phước Hệp, phường Long Trường, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, N dừng xe nói T đứng ngoài giữ xe và canh giới, N vào khu nhà trọ đi lên tầng 3, đi đến phòng trọ số 31 do anh Đặng N Q, là người thuê trọ, lúc này phòng khóa cửa, N quan sát không có ai nên dùng xà beng mang theo cạy ổ khóa lén lút vào trong chiếm

đoạt 01 laptop hiệu ASUS E406S màu trắng cùng dây sạc và túi xách da màu đen dùng đựng laptop của anh Quý mang ra ngoài, lên xe T điều khiển xe chở N tẩu thoát. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.620.000 đồng. Do đó hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với Đồng Xuân N do đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên hành vi của Đồng Xuân N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất mức độ và vai trò của từng bị cáo trong vụ án này: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng mang tích chất giản đơn, bị cáo N giữ vai trò chính trong vụ án này, là người rủ rê T tham gia trộm cắp tài sản, là người trực tiếp lấy tài sản của anh Đặng N Q, bị cáo T là người giúp sức cảnh giới cho bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, thể hiện tính chất liều lĩnh, táo bạo, xem thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương.

[5] Xét bị cáo Đồng Xuân N đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội đây là tình tiết định khung tăng nặng. Tuy nhiên cũng xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đã làm nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình năm 2015 đối với các bị cáo, bị cáo T chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ đưa ra một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 Laptop hiệu Asus E406S, màu trắng cùng dây sạc cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã thu hồi trả lại cho bị hại là anh Đặng N Q là phù hợp với quy định pháp luật.

- Xe Sirius biển số: 37N1-05012, số máy 5C641081286 số khung 5C641DY081262 Qua xác minh chủ xe là Cao Văn H, sinh năm 1995, địa chỉ thôn Tiến Thành, xã Nghĩa Hoàn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Nghệ An. Hách cầm xe này tại tiệm cầm đồ T Hải địa chỉ Kp Bình đường 2, phường An Bình, Tp Dĩ An, tỉnh Bình Dương do chị Trần Thị T là chủ, Hách không có tiền trả nên yêu cầu thanh lý. Ngày 31/3/2020, chị Tiếp bán xe này cho Đồng Xuân N bằng giấy tay. Đồng Xuân N sử dụng xe trên làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime màu đồng, 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F1s 0700 màu đồng, 01 túi ba lô màu xám (Thu giữ của N); 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy A6 màu đen (Thu giữ của T). Xét đây là tài sản của N và T các bị cáo không sử dụng tài sản vào việc phạm tội nên trả lại tài sản trên cho các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng N Q đã nhận lại laptop hiệu ASUS E406S màu trắng, riêng túi xách không thu hồi được nhưng anh Quý không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[10] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Xuân N phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Xử phạt bị cáo Đồng Xuân N 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính ngày 27/4/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính ngày 27/4/2020.

3. Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Xe Yamaha Sirius biển số: 37N1-050.12, số máy 5C641081286 số khung 5C641DY081262.

Trả lại 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime màu đồng, 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F1s 0700 màu đồng, 01 túi ba lô màu xám cho bị cáo Đồng Xuân N).

Trả lại 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy A6 màu đen cho bị cáo Nguyễn Văn T.

(Tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước và trả lại theo lệnh nhập kho vật chứng số ngày 37/20 ngày 12/5/2020).

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 hướng dẫn về án phí và lệ phí tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ khi bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM
- Sở Tư pháp;
- VKSND Q9
- Chi cục THA Q9
- Công an Q9
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tân Quốc Bình